

CHỦ ĐỀ 3. ÔN TẬP VĂN BẢN NGHỊ LUẬN, VĂN BẢN THÔNG TIN**MÔN: NGỮ VĂN – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO - LỚP 7****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****A. Lý thuyết****1. Lý thuyết văn bản nghị luận, văn bản thông tin**

Yếu tố	Văn bản nghị luận	Văn bản thông tin
Khái niệm	Là loại văn bản chủ yếu dùng để thuyết phục người đọc (người nghe) về một vấn đề	Là văn bản chủ yếu dùng để cung cấp thông tin về các hiện tượng tự nhiên, thuật lại các sự kiện, giới thiệu các danh lam thắng cảnh, hướng dẫn các quy trình thực hiện một công việc nào đó.
Đặc điểm	Người nói, người viết nêu lên được ý kiến (quan điểm), của mình, sau đó dùng lí lẽ và các bằng chứng cụ thể làm sáng tỏ ý kiến ấy	Thường có các yếu tố: nhan đề (một số văn bản có sa-pô dưới nhan đề), đề mục (tên gọi của các phần), đoạn văn, tranh ảnh

2. Khái quát nội dung chính của các văn bản

Văn bản	Tác giả	Xuất xứ	Nội dung chính	Giá trị nghệ thuật
<i>Em bé thông minh - nhân vật kết tinh trí tuệ dân gian</i>	Trích <i>Giảng văn văn học Việt Nam Trung học cơ sở</i> , NXB Giáo dục Việt Nam, 2014		Văn bản đã giúp người đọc làm rõ sự đề cao trí tuệ nhân dân thông qua bốn thử thách trong truyện <i>Em bé thông minh</i>	- Ngôn ngữ bình dị, gần gũi - Cách triển khai lí lẽ, bằng chứng mạch lạc, chặt chẽ
<i>Hình ảnh hoa sen trong bài ca dao "Trong đầm gì đẹp bằng sen"</i>	Hoàng Tiến Tựu (1933-1998)	Trích trong <i>Bình giảng ca dao (1992)</i>	Văn bản khẳng định sự đạt đến độ hoàn mĩ hiếm có trong loại ca dao vịnh tả cảnh vật mang tính triết lí trong bài ca dao <i>Trong đầm gì đẹp bằng sen</i>	- Cách triển khai ý kiến, lí lẽ, bằng chứng chặt chẽ, rõ ràng, mạch lạc - Ngôn ngữ bình dị, lối viết giàu sức thuyết phục
<i>Bức thư gửi chú lính chì dũng cảm</i>	Trích <i>Những bức thư đoạt giải cuộc thi UPU lần thứ 34</i>		Văn bản là một bức thư đã bày tỏ tình cảm yêu mến với nhân vật chú lính chì dũng cảm	- Ngôn ngữ giàu cảm xúc - Lối viết hấp dẫn, thuyết phục

<i>Sức hấp dẫn của truyện ngắn "Chiếc lá cuối cùng"</i>	Trích <i>Tác phẩm văn học trong nhà trường - Những vấn đề trao đổi, tập 3</i>		Văn bản đã khẳng định truyện ngắn <i>Chiếc lá cuối cùng</i> là một truyện ngắn đặc sắc và hấp dẫn, để lại nhiều ấn tượng cho bạn đọc	- Cách triển khai ý kiến, lí lẽ, bằng chứng chặt chẽ, rõ ràng, mạch lạc - Ngôn ngữ bình dị, lối viết giàu sức thuyết phục
<i>Tự học - một thú vui bổ ích</i>	Nguyễn Hiến Lê (1912-1984)	Trích <i>Tự học - một như cầu thời đại</i> , NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2007	Văn bản giúp người đọc nhận ra được tầm quan trọng của tự học: tự học là sự cần thiết nhưng không bắt buộc, giúp ta hoàn toàn tự do, tự chủ giống như cái thú đi chơi bộ, một cuộc du lịch bằng trí óc, một thú vui thanh nhã.	- Ngôn ngữ giản dị, gần gũi - Lối viết hấp dẫn, thuyết phục - Dẫn chứng cụ thể, sinh động, thể hiện sự hiểu biết sâu rộng của tác giả
<i>Bàn về đọc sách</i>	Chu Quang Tiềm (1897-1986)	Bài luận này của Chu Quang Tiềm được trích trong “Danh nhân Trung Quốc bàn về niềm vui nỗi buồn của việc đọc sách”, Bắc Kinh (1995), Trần Đình Sử dịch.	Chu Quang Tiềm trong bài viết đã khẳng định đọc sách là con đường quan trọng để tích lũy, nâng cao học vấn. Từ việc đưa ra những sai lầm trong việc đọc sách, tác giả hướng tới cách đọc sách khoa học, hợp lý cho con người.	Bài văn nghị luận đã đặt ra và bàn về một vấn đề có ý nghĩa trong đời sống. Nổi bật với lí lẽ sắc sảo, hệ thống dẫn chứng sinh động. Bố cục bài viết hợp lí, chặt chẽ, các ý được dẫn dắt tự nhiên. Lối viết giàu hình ảnh, nhiều so sánh thú vị.
<i>Đừng từ bỏ cố gắng</i>	In trong <i>Văn học và tuổi trẻ</i> , Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số tháng 11/2021		Văn bản đưa ra một thông điệp ý nghĩa: đừng từ bỏ cố gắng. Việc cố gắng không ngừng sẽ khiến cuộc sống trở nên thú vị với đầy đủ các gia vị ngọt bùi, cay đắng, cả nỗi buồn và niềm vui, đau khổ và hạnh phúc.	- Ngôn ngữ giản dị, gần gũi - Lối viết hấp dẫn, thuyết phục - Dẫn chứng sinh động, cụ thể.

<i>Tục ngữ và sáng tác văn chương</i>			Văn bản cho người đọc những ví dụ tiêu biểu về việc sử dụng tục ngữ nhằm làm tăng hiệu quả và giá trị biểu đạt cho tác phẩm.	- Ngôn ngữ giản dị, gần gũi - Lối viết hấp dẫn, thú vị.
<i>Chúng ta có thể đọc nhanh hơn?</i>	A-đam Khu (1974)	In trong <i>Tôi tài giỏi, bạn cũng thế!</i>	Văn bản giới thiệu những quy tắc, cách thức mới của hoạt động đọc để giúp chúng ta có thể đọc nhanh hơn	- Ngôn từ dễ hiểu - Cách triển khai ý kiến, luận điểm rõ ràng, chặt chẽ - Kết hợp phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ giúp người đọc dễ dàng theo dõi
<i>Cách ghi chép để nắm chắc nội dung bài học</i>	In trong <i>Bí kíp ghi chép hiệu quả</i> , Di Huân minh họa, Thiện Minh dịch		Văn bản hướng dẫn cách ghi chép thông tin nhanh và nắm thông tin hiệu quả.	- Hình thức rõ ràng, dễ hiểu, ngắn gọn, được chia ra làm nhiều đề mục và có hình ảnh minh họa. - Ngôn ngữ có tính chính xác, cô đọng, chặt chẽ
<i>Phòng tránh đuối nước</i>	In trong <i>Cẩm nang phòng tránh đuối nước</i> , Thạc sĩ - Bác sĩ Nguyễn Trọng An (Chủ biên)		Văn bản giúp người đọc nắm được các quy tắc phòng tránh đuối nước	- Hình thức: ngắn gọn, súc tích, chia rõ rệt thành các phần dễ hiểu, có hình ảnh minh họa sinh động - Sử dụng ngôn ngữ khoa học
<i>Trò chơi cướp cờ</i>	In trong <i>100 trò chơi dân gian cho thiếu nhi</i> , NXB Kim Đồng, 2014		Văn bản cung cấp cho người đọc những thông tin cụ thể về trò chơi cướp cờ: mục đích, chuẩn bị, cách chơi.	- Ngôn ngữ khoa học, gần gũi - Cách triển khai luận điểm chặt chẽ, mạch lạc.
<i>Cách gọt củ hoa thủy tiên</i>	Nguồn: nhandan.vn, ngày 31/01/2021		Văn bản đem đến cho người đọc thông tin về cách gọt củ hoa thủy tiên. Đây là một trong những	- Ngôn từ giản dị, gần gũi - Lối viết hấp dẫn, thú vị

		thú vui cầu kì ngày Tết của người Hà Nội.	- Cách triển khai lí lẽ, dẫn chứng chặt chẽ, mạch lạc.
<i>Kéo co</i>	Trích trong <i>Trò chơi dân gian Nam Bộ</i> , Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, NXB Hội Nhà văn, 2017	Văn bản đem đến những thông tin bổ ích về các quy tắc, luật lệ, cách thức của trò chơi Kéo co.	- Ngôn ngữ giản dị, khoa học - Cách sắp xếp, triển khai luận điểm chặt chẽ, mạch lạc, rõ ràng

B. Bài tập

Câu 1. Đọc văn bản *Em bé thông minh - nhân vật kết tinh trí tuệ dân gian* và trả lời các câu hỏi:

- Truyện “Em bé thông minh” có mấy lần thử thách? Em bé đã vượt qua bằng cách nào?
- Thử thách đầu tiên trong truyện nhằm đề cao điều gì? Em bé đã làm gì để vượt qua thử thách đó?
- Tại sao tác giả dân gian lại để nhà vua là người ra câu đố ở thử thách thứ hai và thứ ba?
- Qua nhân vật em bé, tác giả dân gian muốn gửi gắm thông điệp gì?
- Em có đồng tình với quan điểm: “Ca ngợi trí tuệ người bình dân là thể hiện sự tự hào dân tộc”? Vì sao?

Câu 2. Đọc văn bản *Hình ảnh hoa sen trong bài ca dao "Trong đầm gì đẹp bằng sen"* và trả lời các câu hỏi:

- Bài ca dao "Trong đầm gì đẹp bằng sen" miêu tả những bộ phận nào của cây sen?
- Câu thơ "Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn" có ý nghĩa biểu tượng gì?
- Vì sao câu thơ đầu tiên “Trong đầm gì đẹp bằng sen” không tạo cảm giác tuyệt đối, cứng nhắc?
- Qua hình ảnh cây sen, tác giả dân gian muốn gửi gắm triết lí sống như thế nào?
- Em học được bài học gì từ hình ảnh hoa sen trong bài ca dao?

Câu 3. Đọc văn bản *Bức thư gửi chú lính chì dũng cảm* và trả lời các câu hỏi:

- Bức thư trên được viết theo ngôi kể nào? Ai là người xưng "tôi"?
- Vì sao bạn nhỏ viết thư cho chú lính chì?
- Chi tiết nào trong truyện về chú lính chì khiến bạn nhỏ ấn tượng và xúc động nhất? Vì sao?
- Bạn nhỏ đã liên hệ chú lính chì với những ai trong cuộc sống? Việc liên hệ đó có ý nghĩa gì?
- Em học được bài học gì từ chú lính chì và bức thư của bạn nhỏ?

Câu 4. Đọc văn bản *Sức hấp dẫn của truyện ngắn "Chiếc lá cuối cùng"* và trả lời các câu hỏi:

- Chi tiết “chiếc lá cuối cùng” trong truyện ngắn cùng tên có ý nghĩa gì?
- Tại sao có thể nói kết thúc truyện “Chiếc lá cuối cùng” là một kết thúc bất ngờ và cảm động?
- Từ hành động vẽ lá của cụ Bơ-men, em học được bài học gì?
- Phân tích vai trò của cụ Bơ-men trong việc thể hiện chủ đề truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng”.
- Qua văn bản, em thấy điều gì là quan trọng giúp con người vượt qua bệnh tật và khó khăn?

Câu 5. Đọc văn bản *Tự học - một thú vui bổ ích* và trả lời các câu hỏi:

- Theo tác giả, tự học mang đến những lợi ích gì?

- b. Vì sao tác giả cho rằng tự học cũng là một cuộc du lịch đầy thú vị?
- c. Em hiểu như thế nào về câu: “Tự học quả là một phương thuốc trị bệnh âu sầu”?
- d. Theo em, tại sao những nhà khoa học lớn như Pasteur, Einstein... luôn sẵn nguyện dù cuộc sống nghèo nàn?
- e. Tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì qua văn bản này?

Câu 6. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

(1) Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn. Bởi vì học vấn không chỉ là việc cá nhân, mà là việc của toàn nhân loại. Mỗi loại học vấn đến giai đoạn hôm nay đều là thành quả của toàn nhân loại nhờ biết phân công, cố gắng tích lũy ngày đêm mà có. Các thành quả đó sở dĩ không bị vùi lấp đi, đều là do sách vở ghi chép, lưu truyền lại. Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần nhân loại, cũng có thể nói đó là những cột mốc trên con đường tiến hoá học thuật của nhân loại. Chúng ta mong tiến lên từ văn hoá, học thuật của giai đoạn này, thì nhất định phải lấy thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ làm điểm xuất phát. Nếu xoá bỏ hết các thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ thì chưa biết chừng chúng ta đã lùi điểm xuất phát về đến mấy trăm năm, thậm chí là mấy nghìn năm trước. Lúc đó, dù có tiến lên cũng chỉ là đi giạt lùi, làm kẻ lạc hậu.

(2) Đọc sách là muốn trả món nợ đối với thành quả nhân loại trong quá khứ, là ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng của nhân loại tích lũy mấy nghìn năm trong mấy chục năm ngắn ngủi, là một mình hưởng thụ các kiến thức, lời dạy mà biết bao người trong quá khứ đã khổ công tìm kiếm mới thu nhận được. Có được sự chuẩn bị như thế thì một con người mới có thể làm được cuộc trường chinh vạn dặm trên con đường học vấn, nhằm phát hiện thế giới mới.

(Chu Quang Tiềm – Bàn về đọc sách)

- a. Vấn đề nghị luận trong đoạn trích trên là gì?
- b. Trong đoạn (1), tác giả chủ yếu sử dụng thao tác lập luận nào?
- c. Qua lời bàn của Chu Quang Tiềm, anh/ chị thấy sách có tầm quan trọng như thế nào? Việc đọc sách có ý nghĩa gì?
- d. Theo anh/ chị, vì sao muốn tích lũy kiến thức, đọc sách có hiệu quả thì trước tiên cần phải biết chọn lựa sách mà đọc?

Câu 7. Đọc văn bản *Đừng từ bỏ cố gắng* và trả lời các câu hỏi:

- a. Theo văn bản, điều gì là “thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời”?
- b. Tại sao tác giả cho rằng thất bại là “người thầy đầu tiên”?
- c. Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện về Nick Vujicic?
- d. Thông điệp chính mà tác giả muốn gửi gắm qua văn bản là gì?
- e. Em hiểu như thế nào về hình ảnh “chiếc gai sắc nhọn” và “màu hoa rực rỡ” trong đoạn cuối văn bản?

Câu 8. Đọc văn bản *Tục ngữ và sáng tác văn chương* và trả lời các câu hỏi:

- a. Tục ngữ “Tháng Giêng rét đài, tháng Hai rét lộc, tháng Ba rét nàng Bân” được giải thích như thế nào trong câu chuyện “Nàng Bân”?

- b. Trong truyện “Nàng Bân”, điều gì khiến nàng Bân buồn và sao trời đã cảm động?
- c. Vì sao trong truyện “Chim trời cá nước”, nhân vật chính và bạn lại không được bắt chim trong sân chim?
- d. Hình ảnh đàn chim trong đoạn trích “Chim trời cá nước” được miêu tả như thế nào?
- e. Tục ngữ và truyện cổ dân gian được tác giả nhắc đến trong đoạn “Nàng Bân” có vai trò gì trong sáng tác văn chương?

Câu 9. Đọc văn bản *Chúng ta có thể đọc nhanh hơn?* và trả lời các câu hỏi:

- a. Tác giả A-đam Khu khuyên chúng ta nên dùng vật gì khi đọc sách để tăng tốc độ đọc? Vì sao?
- b. Theo đoạn văn, làm thế nào để tìm ra ý chính khi đọc một đoạn văn?
- c. Tác giả đề nghị mở rộng tầm mắt đọc sách như thế nào? Lợi ích của cách làm này là gì?
- d. Tác giả có đề cập đến việc nghe nhạc khi đọc sách không? Hãy nêu lý do và lợi ích của việc này.
- e. Tại sao tác giả khuyên nên đọc phần tóm tắt cuối chương trước khi đọc kỹ từng chữ trong chương?

Câu 10. Đọc văn bản *Cách ghi chép để nắm chắc nội dung bài học* và trả lời các câu hỏi:

- a. Theo tác giả, ghi chép và chỉnh sửa ghi chép có vai trò gì trong học tập?
- b. Tác giả đưa ra những cách nào để phân vùng ghi chép sao cho hiệu quả?
- c. Vì sao việc tìm ra trọng tâm nội dung bài học lại quan trọng và khó với nhiều người?
- d. Hãy nêu một số cách giúp học sinh dễ dàng tìm ra trọng tâm nội dung bài học.
- e. Tác giả khuyên ta nên làm thế nào để thể hiện mối liên hệ giữa các trọng tâm bài học trong vở ghi?

Câu 11. Đọc văn bản *Phòng tránh đuối nước* và trả lời các câu hỏi:

- a. Vì sao em cần học bơi dù biết bơi thành thạo vẫn phải tuân thủ các quy tắc an toàn khi bơi?
- b. Em hãy nêu một số việc cần làm để đảm bảo an toàn ở những nơi có nước sâu, nguy hiểm.
- c. Khi xuống hồ bơi công cộng, em cần lưu ý điều gì để đảm bảo an toàn?
- d. Tại sao em không nên bơi lội một mình ở nơi vắng vẻ, dù có biết bơi giỏi?
- e. Em cần tránh những điều gì khi bơi để không bị ảnh hưởng xấu đến sức khỏe?

Câu 12. Đọc văn bản *Trò chơi cướp cờ* và trả lời các câu hỏi:

- a. Theo văn bản, mục đích của trò chơi “Cướp cờ” là gì?
- b. Vì sao cần có trọng tài trong trò chơi “Cướp cờ”?
- c. Nếu sân chơi không đủ rộng, em sẽ đề xuất cách điều chỉnh nào để trò chơi vẫn diễn ra an toàn?
- d. Theo em, trò chơi “Cướp cờ” có thể giúp học sinh rèn luyện những phẩm chất, kỹ năng nào trong học tập và cuộc sống?
- e. Em hãy nêu một lý do khiến trò chơi dân gian như “Cướp cờ” vẫn cần được giữ gìn và phát huy trong trường học ngày nay.

Câu 13. Đọc văn bản *Cách gọt củ hoa thủy tiên* và trả lời các câu hỏi:

- a. Người Hà Nội có những yêu cầu như thế nào đối với một chậu hoa thủy tiên đẹp?
- b. Tại sao người chơi hoa phải gọt củ thủy tiên trước khi mầm lá và mầm hoa nhú lên?
- c. Theo em, vì sao người ta nói việc chơi hoa thủy tiên không chỉ là chơi hoa mà còn là "rèn tâm tính của chính mình"?

- d. Em hãy nêu cảm nhận của mình về vẻ đẹp trong cách người nghệ nhân chăm sóc hoa thủy tiên.
- e. Qua việc tìm hiểu quá trình gọt và dưỡng hoa thủy tiên, em rút ra được bài học gì trong việc giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống?

Câu 14. Đọc văn bản *Kéo co* và trả lời các câu hỏi:

- a. Mỗi đội chơi kéo co thường có bao nhiêu người?
- b. Vì sao các đội chơi thường chọn người cao to, khỏe mạnh?
- c. Em hãy nêu cách xác định đội thắng trong trò chơi kéo co.
- d. Nếu tổ chức trò chơi kéo co ở trường em, em sẽ chuẩn bị những gì để đảm bảo an toàn và công bằng?
- e. Em học được điều gì từ tinh thần đoàn kết trong trò chơi kéo co?

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1:****Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- Truyện có 4 lần thử thách. Em bé vượt qua bằng trí thông minh, sự nhanh trí, phản xạ ngôn ngữ linh hoạt và cách ứng xử hợp lý.
- Thử thách đầu tiên đề cao sự thông minh trong ứng xử, đặc biệt là phản xạ ngôn ngữ nhanh nhạy. Em bé đã đặt lại câu hỏi cho người đồ, chứng minh đó là câu hỏi không có lời giải.
- Nhằm phản ánh mong ước xóa bỏ bất công xã hội phong kiến và đề cao trí tuệ người dân thường so với tầng lớp thống trị. Qua đó, khẳng định trí tuệ bình dân không thua kém vua quan.
- Tác giả đề cao trí tuệ người dân lao động, khẳng định họ xứng đáng có cuộc sống hạnh phúc và được tôn trọng. Đây là niềm tin và khát vọng về một xã hội công bằng hơn.
- Đồng tình. Vì trí tuệ người bình dân là kết tinh kinh nghiệm sống, là biểu tượng cho sức mạnh tinh thần dân tộc. Tôn vinh điều đó là cách giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân gian.

Câu 2:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- Bài ca dao miêu tả các bộ phận: lá xanh, bông trắng, nhị vàng.
- Câu thơ thể hiện phẩm chất cao đẹp của con người: sống trong hoàn cảnh xấu nhưng vẫn giữ được sự trong sạch, thanh cao.
- Vì câu thơ được viết dưới dạng nghi vấn, gợi mở và cho người đọc suy ngẫm, đồng thời trạng ngữ “trong đầm” giúp giới hạn phạm vi, khiến lời khen trở nên hợp lí.
- Tác giả muốn gửi gắm triết lí: sống giữa môi trường xấu vẫn giữ được phẩm chất tốt đẹp, không bị ảnh hưởng bởi cái xấu xung quanh.
- Em học được rằng: cần sống trong sạch, giữ gìn phẩm chất tốt đẹp, dù cuộc sống có khó khăn hay môi trường xung quanh không hoàn hảo.

Câu 3:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a.

– Ngôi kể thứ nhất.

– Người xưng "tôi" là một cô bé mười bốn tuổi viết thư gửi chú lính chì – một nhân vật trong truyện cổ tích.

b. Vì bạn nhỏ cảm động và ngưỡng mộ phẩm chất kiên cường, dũng cảm của chú lính chì – nhân vật mà bạn yêu thích nhất trong truyện cổ tích của Andersen.

c. Chi tiết chú lính chì vượt qua mọi hiểm nguy (chuột cống, cá nuốt, lửa thiêu) nhưng vẫn không chùn bước.

→ Vì thể hiện tinh thần không khuất phục, dù khuyết tật vẫn dũng cảm đối mặt số phận.

d. Liên hệ với Romeo, ông lão đánh cá (Hemingway), và Terry Fox.

→ Cho thấy hình ảnh chú lính chì vượt khỏi khuôn khổ truyện cổ tích, trở thành biểu tượng cho nghị lực và lòng dũng cảm trong cuộc sống thực.

e. Gợi ý:

– Phải sống kiên cường, không gục ngã trước khó khăn.

– Phải biết nhìn nhận thực tế cuộc sống, từ đó góp phần xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn

Câu 4:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a. Chiếc lá cuối cùng là biểu tượng của niềm tin, hy vọng và nghị lực sống. Nó giúp Giôn-xi vượt qua bệnh tật, từ bỏ ý định buông xuôi.

b. Vì người đọc không ngờ cụ Bơ-men đã âm thầm vẽ chiếc lá trong đêm mưa tuyết để cứu Giôn-xi và đã mất sau đó. Điều này tạo sự bất ngờ và xúc động sâu sắc.

c. Em học được bài học về lòng yêu thương, sự hi sinh thầm lặng và ý nghĩa cao đẹp của việc sống vì người khác.

d. Cụ Bơ-men là người tạo nên kiệt tác chiếc lá – mang lại hy vọng sống cho Giôn-xi. Qua đó, ông thể hiện rõ chủ đề nhân văn: tình yêu thương và sự hi sinh cứu người.

e. Đó là niềm tin, sự lạc quan và tình yêu thương từ người khác. Những điều này tiếp thêm sức mạnh cho con người trong hoàn cảnh khó khăn.

Câu 5:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a. Tự học mang lại niềm vui, sự tự do, giúp quên đi nỗi buồn, nâng cao tri thức, cải thiện bản thân và góp phần giúp đời.

- b. Vì tự học là một cuộc du lịch bằng trí óc, có thể đi khắp không gian và thời gian, khám phá những điều kỳ diệu của thế giới qua sách vở.
- c. Tự học giúp con người quên đi nỗi buồn, tìm được sự đồng cảm, nguồn an ủi trong sách vở, từ đó lạc quan hơn trong cuộc sống.
- d. Vì họ đam mê việc học hỏi, tìm tòi kiến thức, tìm thấy ý nghĩa trong công việc và tự học, coi đó là niềm vui lớn hơn mọi của cải vật chất.
- e. Tác giả muốn khẳng định giá trị và niềm vui của việc tự học, đồng thời khuyến khích mọi người, nhất là giới trẻ, nên yêu thích và chủ động học tập.

Câu 6:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a. Vấn đề nghị luận trong đoạn trích trên là:

- Đoạn 1: tác giả Chu Quang Tiềm bàn về việc đọc sách và nhấn mạnh đọc sách là một con đường quan trọng của học vấn. “Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần nhân loại, cũng có thể nói đó là những cột mốc trên con đường tiến hoá học thuật của nhân loại”.
- Đoạn 2: tác giả khẳng định “Đọc sách là muốn trả món nợ đối với thành quả nhân loại trong quá khứ, là ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng của nhân loại tích lũy mấy nghìn năm trong mấy chục năm ngắn ngủi”. Và con đường học vấn không thể thiếu sách.

b. Trong đoạn (1) tác giả chủ yếu sử dụng thao tác lập luận: phân tích.

c. Qua lời bàn của Chu Quang Tiềm, ta thấy sách có tầm quan trọng rất lớn, đó là con đường của học vấn vì sách là kho tàng tích lũy kiến thức của nhân loại. Muốn tiến bộ thì phải đọc sách, phải lấy thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ làm điểm xuất phát.

Việc đọc sách có ý nghĩa: tiếp thu kiến thức, cập nhật những vấn đề mới để không bị lạc hậu. Từ đó ta mới có thể vững vàng trên con đường học vấn.

d. Muốn tích lũy kiến thức, đọc sách có hiệu quả thì trước tiên cần phải biết chọn lựa sách mà đọc vì: sách có nhiều loại sách, nhiều lĩnh vực: khoa học, xã hội, giải trí, giáo khoa... Mỗi chúng ta cần biết mình ở độ tuổi nào, có thể mạnh về lĩnh vực gì. Xác định được điều đó ta mới có thể tích lũy được kiến thức hiệu quả. Cần hạn chế việc đọc sách tràn lan lãng phí thời gian và công sức...

Câu 7:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- Thất bại đáng sợ nhất là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu và lý tưởng của mình.
- Vì thất bại giúp ta nhận ra sai lầm, rút ra bài học, làm động lực để vươn lên và hướng đến thành công.
- Dù khiếm khuyết và gặp nhiều khó khăn, Nick vẫn không bỏ cuộc, sống tích cực và truyền cảm hứng – bài học là phải kiên trì, không đầu hàng số phận.
- Hãy can đảm đối mặt khó khăn, không ngại thất bại và đừng bao giờ từ bỏ nỗ lực để chạm tới thành công.
- “Chiếc gai” tượng trưng cho khó khăn, thất bại; còn “màu hoa rực rỡ” là thành quả, niềm vui. Cuộc sống có cả đau khổ và hạnh phúc, hãy tập trung vào điều tích cực để sống ý nghĩa hơn.

Câu 8:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- Câu chuyện kể về nàng Bân may áo cho chồng suốt mùa rét nhưng xong khi trời hết rét, từ đó mỗi năm vào tháng Ba trời lại có vài ngày rét trở lại, gọi là “rét nàng Bân”.
- Nàng Bân buồn vì may áo xong lúc trời hết rét nên chồng không mặc được áo mới. Trời (Ngọc Hoàng) cảm động nên cho rét lại vài ngày để chồng nàng mặc thử áo.
- Vì chim thuộc về tài sản của chủ sân chim và họ phải đóng thuế như đóng thuế ruộng đất, nên người ngoài không được bắt chim trong sân chim.
- Đàn chim bay kín trời, vươn cổ dài như tàu bay cổ gỗ, tạo thành đám gió bốc tro tiền, làm tai tối và hoa mắt người nhìn, rất đông và huyền ảo.
- Tục ngữ giúp tăng tính biểu đạt, làm sáng tác thêm sinh động và sâu sắc hơn, truyện cổ dân gian minh họa ý nghĩa của tục ngữ, giúp người đọc dễ hiểu và nhớ lâu hơn.

Câu 9:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- Tác giả khuyên dùng một cây bút chì làm vật dẫn đường khi đọc. Việc này giúp mắt tập trung, điều khiển tốc độ đọc và tránh nhảy nhót mắt làm chậm tốc độ.
- Khi đọc, ta nên lướt qua các từ không quan trọng, tập trung tìm các từ khóa và ý chính của đoạn văn, vì mỗi đoạn thường có một ý chính duy nhất được hỗ trợ bởi nhiều ý phụ.
- Tác giả khuyên nên mở rộng tầm mắt để đọc một lúc từ 5 đến 7 chữ thay vì đọc từng chữ một. Cách này giúp tăng tốc độ đọc và nắm bắt thông tin hiệu quả hơn.
- Tác giả đề nghị nghe nhạc không lời có nhịp độ nhanh khi đọc để não làm quen với tốc độ đọc nhanh, đồng thời giúp che bớt các tiếng ồn gây xao nhãng và làm tăng tập trung.

e. Bởi vì phần tóm tắt giúp ta có cái nhìn tổng quan về nội dung chính và biết trước những thông tin cần tập trung, từ đó đọc sách hiệu quả và dễ nắm bắt hơn.

Câu 10:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a. Ghi chép và chỉnh sửa ghi chép là quá trình học hỏi kiến thức, biến kiến thức trong sách vở thành kiến thức của bản thân, đồng thời rèn luyện tư duy.

b. Phân vùng ghi chép bằng cách dùng phần lề trái để ghi sơ lược trọng tâm; dùng màu sắc khác nhau cho các ý nghĩa khác nhau; khoanh vùng hoặc đánh dấu phần trọng tâm bằng bút màu, gạch chân, dấu ngoặc,...

c. Vì nhiều người không biết cách xác định trọng tâm, nên dù đọc xong một đoạn dài vẫn không biết phần quan trọng nằm ở đâu.

d. Tìm từ khóa và câu chủ đề; chú ý những nội dung thầy cô nhấn mạnh; tự đặt câu hỏi và trả lời; dùng sơ đồ để tóm tắt các kiến thức và mối liên hệ.

e. Ghi chú đề mục, dùng đường kẻ nổi hoặc màu bút khác nhau để phân biệt mức độ quan trọng, giúp nhận ra mối liên hệ giữa các chủ đề.

Câu 11:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a. Học bơi giúp em tự tin và vui chơi dưới nước, nhưng dù biết bơi thành thạo, nếu không tuân thủ quy tắc an toàn vẫn có thể gặp nguy hiểm như đuối nước.

b. Rào quanh ao, hồ nước; làm nắp đậy an toàn, khóa dụng cụ chứa nước; cấm biển báo nơi nước sâu, nguy hiểm.

c. Phải quan sát có đủ người cứu hộ và họ phải ở gần để kịp thời cứu giúp khi cần.

d. Vì nếu gặp nguy hiểm sẽ không có ai cứu giúp kịp thời, dễ dẫn đến đuối nước.

e. Không bơi sau khi ăn, khi quá nóng hoặc mệt; không bơi vùng nước bẩn hoặc bùn lầy; không bơi khi có nhiều mồ hôi hoặc vừa đi ngoài nắng về.

Câu 12:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

a. Rèn luyện thể lực, sự nhanh nhẹn, khéo léo, khả năng phán đoán và tinh thần đoàn kết...

- b. Vì trọng tài điều khiển cuộc chơi, hô số thứ tự và đảm bảo trò chơi diễn ra công bằng, đúng luật.
- c. Có thể giảm số người chơi mỗi lượt, chia nhỏ nhóm, thu hẹp khoảng cách vạch xuất phát,...
- d. Kỹ năng làm việc nhóm, phản xạ nhanh, tinh thần thi đua, tinh thần đồng đội, biết tuân thủ luật chơi...
- e. Vì đây là trò chơi truyền thống mang tính giáo dục cao, tạo không khí vui vẻ, gắn kết và giúp học sinh phát triển toàn diện.

Câu 13:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- a. Người Hà Nội rất cầu kỳ khi chơi hoa thủy tiên. Một chậu thủy tiên được coi là đẹp phải đạt “ngũ phẩm”: đẹp hoa, đẹp lá, đẹp rễ, đẹp thân và dáng thế tổng thể hài hòa. Hoa không được ngửa lên, phải hơi cúi như thiếu nữ e lệ; lá phải uốn lượn, không che hoa; rễ phải trắng ngần và được phô ra vẻ đẹp.
- b. Vì nếu không tác động sớm, các mầm lá và mầm hoa sẽ mọc thẳng đứng, khiến dáng hoa kém mềm mại, lá có thể che khuất hoa. Gọt sớm giúp định hình được dáng hoa, lá theo ý muốn, tạo thành bố cục nghệ thuật cho chậu hoa.
- c. Vì việc chăm sóc hoa thủy tiên đòi hỏi sự tỉ mỉ, kiên nhẫn, khéo léo và tinh tế. Người chơi phải chăm chút từng chi tiết nhỏ, điều này giúp họ rèn luyện tính cẩn thận, điềm tĩnh, yêu cái đẹp và biết trân trọng giá trị văn hóa truyền thống.
- d. Cách người nghệ nhân chăm sóc hoa thủy tiên toát lên vẻ đẹp của sự công phu, tỉ mỉ và tinh tế. Họ không chỉ đơn thuần chăm hoa mà còn gửi gắm cả tâm hồn vào từng đường dao, dáng lá, dáng hoa. Đó là vẻ đẹp của sự say mê, của tinh thần giữ gìn và nâng niu truyền thống văn hóa.
- e. Em hiểu rằng mỗi truyền thống đẹp đều cần được gìn giữ bằng cả tâm huyết và sự trân trọng. Việc phục hồi thú chơi hoa thủy tiên là một minh chứng cho tinh thần bảo tồn di sản văn hóa. Chúng ta – thế hệ trẻ – cần học hỏi, tiếp nối và phát huy những nét đẹp ấy trong đời sống hiện đại.

Câu 14:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

Lời giải chi tiết:

- a. Thường khoảng 5–10 người trở lên.
- b. Vì điều đó ảnh hưởng lớn đến kết quả cuộc chơi, giúp kéo mạnh và giữ vững đội hình.
- c. Đội nào kéo được tâm điểm (dấu vải đỏ) về phía mình thì thắng.
- d. Chuẩn bị dây kéo chắc, vẽ mức ranh giới rõ ràng, chia đội cân bằng, hướng dẫn kỹ luật chơi, có trọng tài giám sát.
- e. Học được tinh thần đồng đội, phối hợp nhịp nhàng, đoàn kết thì mới có sức mạnh chiến thắng.